

LỊCH KHÁM CHỮA BỆNH THEO YÊU CẦU TẠI TOÀ NHÀ K1

Tuần từ 03/6/2024 đến 09/6/2024

Quý khách có nhu cầu đặt lịch khám Theo yêu cầu vui lòng liên hệ Tổng đài 1900.888.866 trước 1 ngày
Thời gian: từ 7h30 - 21h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) và từ 7h30 - 16h30 (Thứ 7, CN và ngày lễ)

STT	Chuyên khoa	Tên phòng khám	Số phòng	Tầng	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
1	PHẪU THUẬT TIẾT NIỆU (NGOẠI TIẾT NIỆU)	Phẫu thuật Tiết niệu	402	4	Ths Trịnh Cao Cường	BSCKII. Hoàng Tuấn Việt	ThS Nguyễn Hữu Thanh	Ths Cao Minh Phúc	BSCKII. Ngô Xuân Cường	Nghỉ	Nghỉ
2	THẬN TIẾT NIỆU	Thận tiết niệu 1	403	4	Ths.BS Trần Tuyết Trinh	Ths.BS Trần Tuyết Trinh	Ths.BS Trần Tuyết Trinh	Ths.BS Trần Tuyết Trinh	Ths.BS Trần Tuyết Trinh	TS.BS Nguyễn Thị Hương	Ths.BS Lâm Thị Kim Oanh
3		Nam khoa - Thận tiết niệu 2	405		Ths.Bs Đường Mạnh Long	Ths.Bs Đường Mạnh Long	Ths.Bs Đường Mạnh Long	Ths.Bs Đường Mạnh Long	Ths.Bs Đường Mạnh Long	Ths.Bs Đỗ Trường Minh	Nghỉ

STT	Chuyên khoa	Tên phòng khám	Số phòng	Tầng	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
4		Thận tiết niệu 3	406		BS.CKII Trần Kiều Phương	PGS.TS.Đặng Thị Việt Hà	BS.CKII Trần Kiều Phương	BS.CKII Trần Kiều Phương	BS.CKII Trần Kiều Phương	Ths.BS. Cao Thị Như	Ths.BS Nguyễn Thị An Thủy
5		Thận tiết niệu 4 (7h30)	427		Ths.BS Đỗ Trường Minh	Ths.BS Đỗ Trường Minh	Ths.BS Đỗ Trường Minh	Ths.BS Đỗ Trường Minh	Ths.BS Đỗ Trường Minh	Nghỉ	Nghỉ
6	CƠ XƯƠNG KHỚP	Cơ Xương Khớp 1	407	4	TS. Nguyễn Thị Thanh Mai	Ths. Ngô Thị Trang	TS. Hoàng Trung Dũng	TS. Nguyễn Thị Hiền	BSCKII. Lê Thị Hải Hà	Ths. Đinh Hà Giang	Ths. Nguyễn Thị Bảo Thoa
7		Cơ Xương Khớp 2	408		ThS. Nguyễn Ngọc Bích	ThS. Nguyễn Ngọc Bích	ThS. Nguyễn Ngọc Bích	ThS. Nguyễn Ngọc Bích	ThS. Nguyễn Ngọc Bích	TS. Nguyễn Thị Thanh Mai	Ts. Tạ Thị Hương Trang
8		Cơ Xương Khớp 3	409		TS. Nguyễn Thị Nga	TS. Nguyễn Thị Thanh Mai	Ths. Đinh Hà Giang	ThS. Lại Thùy Dương	ThS. Nguyễn Thị Bảo Thoa	BSCKII. Phùng Đức Tâm	Ths. Nguyễn Thị Ngọc Yên
9		Cơ Xương Khớp 6	422		ThS. Nguyễn Đức Phong	ThS. Nguyễn Đức Phong	ThS. Nguyễn Đức Phong	ThS. Nguyễn Đức Phong	ThS. Nguyễn Đức Phong	Nghỉ	Nghỉ

STT	Chuyên khoa	Tên phòng khám	Số phòng	Tầng	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
10		Cơ Xương Khớp 4	426		TS. Lê Thị Liễu	TS. Trần Thị Tô Châu	TS. Nguyễn Thị Nga	TS. Tạ Thị Hương Trang	TS.BS. Trần Phương Hải	Ts. Hoàng Trung Dũng	Nghỉ
11		Cơ Xương Khớp 5	428		TS. Tạ Thị Hương Trang	TS. Nguyễn Thị Hiền	TS. Trần Phương Hải	TS. Nguyễn Thị Như Hoa	TS. Bùi Hải Bình	Ths. Lại Thùy Dương	Nghỉ
12		Nội - Cơ xương khớp	606		PGS.TS. Đào Hùng Hạnh Trưởng Khoa KCBTYC	PGS.TS. Đào Hùng Hạnh Trưởng Khoa KCBTYC	PGS.TS. Đào Hùng Hạnh Trưởng Khoa KCBTYC	PGS.TS. Đào Hùng Hạnh Trưởng Khoa KCBTYC	PGS.TS. Đào Hùng Hạnh Trưởng Khoa KCBTYC	Nghỉ	PGS.TS. Đào Hùng Hạnh Trưởng Khoa KCBTYC
13	NỘI TIẾT - ĐÁI THÁO ĐƯỜNG	Nội tiết - Đái tháo đường 1 7h30 - 16h30	414	4	ThS. BS. Nguyễn Thị Hương	ThS. BS. Nguyễn Thị Hương	ThS. BS. Nguyễn Thị Hương	BSCKII. Lê Thị Vân Anh	BSCKII. Lê Thị Vân Anh	BSCKII. Nguyễn Thị Thu (7h - 16h30) Phó trưởng khoa NT-ĐTĐ	Nghỉ
14		Nội tiết - Đái tháo	415		TS. BS. Nguyễn Phương Anh	TS. BS. Nguyễn Phương Anh	TS. BS. Nguyễn Phương Anh	ThS. BS. Phạm Thị Lưu	ThS. BS. Phạm Thị Lưu	TS. BS. Nguyễn Thị Hồng Vân (6h - 15h)	ThS. BS. Hoàng Thị Liên Phương

STT	Chuyên khoa	Tên phòng khám	Số phòng	Tầng	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
		đường 2 6h - 15h									(7h - 16h30)
15		Nội tiết - Đái tháo đường 3 6h - 15h	416		BSCKII. Nguyễn Phương Mai	BSCKII. Nguyễn Phương Mai	BSCKII. Nguyễn Phương Mai	ThS. BS. Lê Thị Hồng Lê	ThS. BS. Lê Thị Hồng Lê	ThS. BS. Nguyễn Đình Đức (6h - 15h)	ThS. BS. Lê Thị Hồng Lê (6h - 15h)
16		Nội tiết - Đái tháo đường 4 7h30 - 16h30	421		ThS. BS. Lê Thị Hồng Lê	ThS. BS. Lê Thị Hồng Lê	ThS. BS. Lê Thị Hồng Lê	BSCKII. Nguyễn Phương Mai	BSCKII. Nguyễn Phương Mai	Nghi	Nghi
17	CHẨN THƯƠNG CHỈNH HÌNH VÀ CỘT SỐNG	Phẫu thuật Chấn thương chỉnh hình	424	4	ThS.BS. Nguyễn Đức Tuyền	BSCKII. Phạm Tuấn Anh	ThS.BS. Đặng Hoàng Giang	ThS.BS. Đỗ Đức Bình	BSCKII. Nguyễn Huy Thành	Nghi	Nghi

STT	Chuyên khoa	Tên phòng khám	Số phòng	Tầng	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
18	(NGOẠI CHÂN THƯƠNG)	Phẫu thuật Cột sống	425		ThS.BS. Trịnh Minh Đức	ThS.BS. Lê Đăng Tân	ThS.BS. Nguyễn Đức Hoàng	ThS.BS. Vũ Xuân Phước	TS.BS. Nguyễn Văn Trung	Nghỉ	Nghỉ
19	PHỤ SẢN	Phụ khoa	503	5	BSCCKII. Nguyễn Thanh Ngọc	BSCCKII. Nguyễn Thanh Ngọc	BSCCKII. Nguyễn Thanh Ngọc	BSCCKII. Nguyễn Thanh Ngọc	BSCCKII. Nguyễn Thanh Ngọc	Nghỉ	Nghỉ
20		Sản khoa	504		BSCCKII. Phan Thị Thu Hằng	BSCCKII. Phan Thị Thu Hằng	BSCCKII. Phan Thị Thu Hằng	BSCCKII. Phan Thị Thu Hằng	BSCCKII. Phan Thị Thu Hằng	Ths. Nguyễn Việt Hà	Nghỉ
21	DA LIỄU	Da liễu	507	5	Th. Vũ Thị Dung	Th. Vũ Thị Dung	Th. Vũ Thị Dung	Th. Vũ Thị Dung	TS. Hoàng Thị Hoạt	Ths. Nguyễn Thị Huế	BSCCKII. Dương Thị Hằng
22	PHẪU THUẬT LÒNG NGỰC (NGOẠI LÒNG NGỰC)	Ngoại phẫu thuật Lồng ngực - Mạch máu - Tuyến Giáp	508	5	THS. Nguyễn Đức Thuyết	Ths. Hoàng Vũ	Ths. Đồng Minh Hùng	Ths. Đặng Thị Hoa	Ths. Mạc Thế Trường	Nghỉ	Nghỉ
23	HÔ HẤP	Hô hấp	509	5	ThS.BS. Nguyễn Ngọc Dư	ThS.BS. Nguyễn Ngọc Dư	ThS.BS. Nguyễn Ngọc Dư	TS.BS. Nguyễn	TS.BS. Nguyễn Thanh Thủy	TS.BS. Nguyễn Thanh Thủy	<u>ThS.BS.</u> Cao

STT	Chuyên khoa	Tên phòng khám	Số phòng	Tầng	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
30		Tâm thần	518		BSCKII.Bùi N H Bảo Ngọc	BSCKII.Nguyễn T Phương Loan	BSCKII.Vũ Thị Lan	Ths. Vũ Sơn Tùng	BSCKII.Bùi N H Bảo Ngọc	Nghỉ	Nghỉ
31	THẦN KINH	Nội - Thần kinh	519	5	TS.BSCC. Phan Hồng Minh Phó trưởng Khoa KCBTYC	TS.BSCC. Phan Hồng Minh Phó trưởng Khoa KCBTYC	TS.BSCC. Phan Hồng Minh Phó trưởng Khoa KCBTYC	TS.BSCC. Phan Hồng Minh Phó trưởng Khoa KCBTYC	TS.BSCC. Phan Hồng Minh Phó trưởng Khoa KCBTYC	Nghỉ	TS.BSCC. Phan Hồng Minh Phó trưởng Khoa KCBTYC
32		Thần kinh	520		BSCKII. Trương Thanh Thủy	BSCKII. Trương Thanh Thủy	BSCKII. Trương Thanh Thủy	BSCKII. Trương Thanh Thủy	BSCKII. Trương Thanh Thủy	ThS. Bùi Thị Tuyền	BSCKII. Nguyễn Thị Bích Lệ
33		Thần kinh	521		BSCKII. Doãn Thị Huyền	BSCKII. Doãn Thị Huyền	ThS. Phạm Thị Ngọc Linh	BSCKII. Doãn Thị Huyền	BSCKII. Doãn Thị Huyền	ThS. Bùi Thị Nga	ThS. Lê Thị Thúy Hồng
34		Thần kinh	522		ThS. Phương Thanh Hà	ThS. Phương Thanh Hà	ThS. Phương Thanh Hà	ThS. Phương Thanh Hà	ThS. Phương Thanh Hà	ThS. Hoàng Thị Thảo	Nghỉ
35		Thần kinh	524		BSCKII. Đào Thị Thu Huyền	BSCKII. Đào Thị Thu Huyền	BSCKII. Đào Thị Thu Huyền	BSCKII. Hà Hữu Quý	ThS. Nguyễn Công Hoàng	ThS. Dương Thị Hà	Nghỉ

STT	Chuyên khoa	Tên phòng khám	Số phòng	Tầng	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
36		Thần kinh	525		BSCKII. Trịnh Thị Phương Lâm	BSCKII. Trịnh Thị Phương Lâm	BSCKII. Trịnh Thị Phương Lâm	BSCKII. Trịnh Thị Phương Lâm	BSCKII. Trịnh Thị Phương Lâm	ThS. Nguyễn Phương Anh	Nghỉ
37	PHẪU THUẬT THẦN KINH (NGOẠI THẦN KINH)	Phẫu thuật Thần kinh	526	5	BSCKII. Tạ Việt Phương	BSCKII. Tạ Việt Phương	BSCKII. Tạ Việt Phương	BSCKII. Tạ Việt Phương	BSCKII. Tạ Việt Phương	Nghỉ	Nghỉ
38	NHI	Nhi khoa 1	528	5	BSCKII. Lê Sỹ Hùng	BSCKII. Lê Sỹ Hùng	BSCKII. Lê Sỹ Hùng	BSCKII. Lê Sỹ Hùng	BSCKII. Lê Sỹ Hùng	BSCKII. Vũ Hữu Thời	Nghỉ
39		Nhi khoa 3	529		BSCKII. Doãn Phúc Hải	BSCKII. Doãn Phúc Hải	BSCKII. Doãn Phúc Hải	ThS. Nguyễn Văn Toàn	ThS. Nguyễn Văn Toàn	Nghỉ	Nghỉ
40	UNG THU	Ung bướu	601	6	Ths. BSNT. Tống Thị Huyền	Ths. BSNT. Tống Thị Huyền	Ths. BS. Nguyễn Duy Anh	Ths. BSNT. Hoàng Công Tùng	Ths. BSNT. Trần Văn Oai	Ths. BS. Nguyễn Duy Anh	Nghỉ
41	TIM MẠCH	Tim mạch	603	6	<u>ThS.BS.</u> Đoàn Tuấn Vũ	<u>ThS.BS.</u> Đoàn Tuấn Vũ	<u>ThS.BS.</u> Đoàn Tuấn Vũ	<u>ThS.BS.</u> Đoàn Tuấn Vũ	<u>ThS.BS.</u> Đoàn Tuấn Vũ	BSCKII. Đậu Thị Hằng	<u>ThS.BS.</u> Đoàn Tuấn Vũ

STT	Chuyên khoa	Tên phòng khám	Số phòng	Tầng	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
42		Tim mạch	604		ThS.BS Nguyễn Thiện Toàn	ThS.BS Nguyễn Thiện Toàn	ThS.BS Nguyễn Thiện Toàn	ThS.BS Nguyễn Thiện Toàn	ThS.BS Nguyễn Thiện Toàn	BSCKII. Phạm Trung Hiếu	ThS.BS Nguyễn Thiện Toàn
43		Tim mạch	605		BSCKII. Trần Minh Thảo Phó trưởng Khoa KCBTYC	BSCKII. Trần Minh Thảo Phó trưởng Khoa KCBTYC	BSCKII. Trần Minh Thảo Phó trưởng Khoa KCBTYC	BSCKII. Trần Minh Thảo Phó trưởng Khoa KCBTYC	BSCKII. Trần Minh Thảo Phó trưởng Khoa KCBTYC	Nghỉ	BSCKII. Trần Minh Thảo Phó trưởng Khoa KCBTYC
44	TAI MŨI HỌNG	Tai mũi họng	608	6	BSCKII Nguyễn Thị thu Đức	BSCKII Nguyễn Thị thu Đức	BSCKII Nguyễn Thị thu Đức	BSCKII Nguyễn Thị thu Đức	BSCKII Nguyễn Thị thu Đức	THS Nguyễn thị Hảo	THS Nguyễn Thị Hồng Nhung
45		Tai mũi họng	609		THS Nguyễn Chí Hiếu	THS Nguyễn Chí Hiếu	THS Nguyễn Chí Hiếu	THS Nguyễn Chí Hiếu	THS Nguyễn Chí Hiếu	THS Phạm Thanh Hương	BSCKII Nguyễn Sỹ Nguyên
46		Tai mũi họng	610		THS Nguyễn thị Hảo	THS Nguyễn thị Hảo	THS Nguyễn thị Hảo	THS Nguyễn thị Hảo	THS Nguyễn thị Hảo	THS Nguyễn Quỳnh Anh	Nghỉ
47		Tai mũi họng	611		THS Đào Thúy Hiền	THS Đào Thúy Hiền	THS Đào Thúy Hiền	THS Đào Thúy Hiền	THS Đào Thúy Hiền	Nghỉ	Nghỉ

STT	Chuyên khoa	Tên phòng khám	Số phòng	Tầng	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
48		Tai mũi họng	612		THS Nguyễn Thị Hồng Nhung	THS Nguyễn Thị Hồng Nhung	THS Nguyễn Thị Hồng Nhung	THS Nguyễn Thị Hồng Nhung	THS Nguyễn Thị Hồng Nhung	Nghỉ	Nghỉ
49	DỊ ỨNG - MIỄN DỊCH LÂM SÀNG	Dị ứng - MDLS	614	6	Ths Nguyễn Minh Hoàng	Ths Nguyễn Minh Hoàng	Ths Nguyễn Minh Hoàng	Ths Nguyễn Minh Hoàng	Ths Nguyễn Minh Hoàng	Ths Đinh Thanh Điệp	Nghỉ
50		Dị ứng - MDLS	615		Ths Lê Việt Dũng	Ths Lê Việt Dũng	Ths Lê Việt Dũng	Ths Lê Việt Dũng	Ths Lê Việt Dũng	Nghỉ	Nghỉ
51	HUYẾT HỌC	Huyết học	618	6	BSCCKII. Bùi Thu Hương	BSCCKII. Bùi Thu Hương	BSCCKII. Bùi Thu Hương	BSCCKII. Bùi Thu Hương	BSCCKII. Bùi Thu Hương	Ths Phạm Phương Thảo	Nghỉ
52		Huyết học	619		BSCCKII. Nguyễn Thị Lan Hương	BSCCKII. Nguyễn Thị Lan Hương	BSCCKII. Nguyễn Thị Lan Hương	BSCCKII. Dương Thị Thùy Linh	BSCCKII. Nguyễn Thị Lan Hương	Nghỉ	TS Hàn Viết Trung
53	TRUYỀN NHIỄM	Bệnh Nhiệt đới và viêm gan	620	6	<u>Ths.BS.</u> Lê Thị Họa	<u>Ths.BS.</u> Lê Thị Họa	<u>Ths.BS.</u> Lê Thị Họa	<u>Ths.BS.</u> Lê Thị Họa	<u>Ths.BS.</u> Lê Thị Họa	PGS.TS.BSCC. Đỗ Duy Cường	BSCC. TS Nguyễn Văn Dũng
54		Bệnh Nhiệt đới và	621		BSCCKII. Ngô Thị	BSCCKII. Ngô Thị Phương Nhung	TS. Nguyễn	TS. Nguyễn Thị	BSCCKII. Ngô Thị	BSCC.TS. Đoàn Thu Trà	Nghỉ

STT	Chuyên khoa	Tên phòng khám	Số phòng	Tầng	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
		viêm gan			Phương Nhung		Thị Hương Giang	Hương Giang	Phương Nhung		
55		Bệnh Nhiệt đới và viêm gan	622		BSNT. Nguyễn Thùy Dung	BSNT. Nguyễn Thùy Dung	BSNT. Nguyễn Thùy Dung	BSNT. Nguyễn Thùy Dung	BSNT. Nguyễn Thùy Dung	Nghỉ	Nghỉ
56	TIÊU HOÁ	Tiêu hoá Gan mật	703	7	Ths. Đồng Thị Thu Thảo	Ths. Đồng Thị Thu Thảo	Ths. Đồng Thị Thu Thảo	Ths. Đồng Thị Thu Thảo	Ths. Đồng Thị Thu Thảo	ThS Vũ Công Thắng	ThS Vũ Công Thắng
57		Tiêu hoá Gan mật	704		Ths. Lỗ Thị Yến	Ths. Lỗ Thị Yến	Ths. Lỗ Thị Yến	Ths. Lỗ Thị Yến	Ths. Lỗ Thị Yến	ThS Nguyễn Nghệ Tĩnh	ThS Bùi Thanh Tùng
58		Tiêu hoá Gan mật	705		BSCKII. Bùi Minh Tâm	BSCKII. Bùi Minh Tâm	BSCKII. Bùi Minh Tâm	BSCKII. Bùi Minh Tâm	BSCKII. Bùi Minh Tâm	ThS Nguyễn Minh Ngọc	ThS Lỗ Thị Yến
59		Tiêu hoá Gan mật	707		Ths Nguyễn Thị Hòa	Ths Nguyễn Thị Hòa	Ths Nguyễn Thị Hòa	Ths Nguyễn Thị Hòa	Ths Nguyễn Thị Hòa	TS Phan Thị Hiền Lương	Nghỉ

STT	Chuyên khoa	Tên phòng khám	Số phòng	Tầng	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
60		Tiêu hoá Gan mật	708		BSCCKII: Vũ Bích Thảo	BSCCKII: Vũ Bích Thảo	BSCCKII: Vũ Bích Thảo	BSCCKII: Vũ Bích Thảo	BSCCKII: Vũ Bích Thảo	Ths. Phạm Thị Thu Hiền	Nghỉ
61		Tiêu hoá Gan mật	709		Ths. Đặng Thị Lôn	Ths. Đặng Thị Lôn	Ths. Đặng Thị Lôn	Ths. Đặng Thị Lôn	Ths. Đặng Thị Lôn	ThS Lê Phương Thảo	Nghỉ
62	CHỐNG ĐỘC	Cấp cứu - Nội khoa - Chống độc	706	7	TS. Nguyễn Đăng Đức	TS. Nguyễn Đăng Đức	TS. Nguyễn Đăng Đức	TS. Nguyễn Đăng Đức	TS. Nguyễn Đăng Đức	Ths. Nguyễn Mạnh Chiến	Nghỉ
63		Nội khoa - Chống độc	710		Ths. Phan Thị Lan Hương	Ths. Phan Thị Lan Hương	Ths. Phan Thị Lan Hương	Ths. Phan Thị Lan Hương	Ths. Phan Thị Lan Hương	Nghỉ	Nghỉ
64	PHẪU THUẬT TIÊU HOÁ (NGOẠI TIÊU HOÁ)	Phẫu thuật Tiêu hoá	711	7	Ths. Nguyễn Đình Quyền	Ths. Nguyễn Vũ Quang	Ths. Nguyễn Thế Hiệp	TS. Trần Quế Sơn	Ths. Lương Công Định	Nghỉ	Nghỉ

STT	Chuyên khoa	Tên phòng khám	Số phòng	Tầng	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
65	HỒI SỨC TÍCH CỰC	Nội khoa - Hồi sức tích cực	417	4	Ths. Vương Xuân Toàn	Ths. Vương Xuân Toàn	Ths. Vương Xuân Toàn	Ths. Vương Xuân Toàn	Ths. Vương Xuân Toàn	Ths. Đỗ Văn Hồi	Ths. Nguyễn Tú Anh
66		Nội khoa - Hồi sức tích cực	517	5	TS. Trần Thu Trang	TS. Trần Thu Trang	TS. Trần Thu Trang	TS. Trần Thu Trang	TS. Trần Thu Trang	Ths. Nguyễn Văn Trọng	Nghi
67		Nội khoa - Hồi sức tích cực	617	6	Ths. Nguyễn Văn Trọng	Ths. Nguyễn Văn Trọng	Ths. Nguyễn Văn Trọng	GS.TS. Nguyễn Gia Bình	Ths. Nguyễn Văn Trọng	Ths. Ngô Huỳnh Đức	Nghi
68	THẬN TIẾT NIỆU	Thận tiết niệu			Không khám	Không khám	Không khám	Không khám	Không khám	<u>TS.BS.</u> Nguyễn Thị Bích Ngọc Trưởng Khoa Khám bệnh	Không khám

LỊCH KHÁM CHỮA BỆNH THEO YÊU CẦU
TẠI ĐƠN VỊ KHÁM VÀ TƯ VẤN TIM MẠCH THEO YÊU CẦU VIỆN TIM MẠCH
Tuần từ 03/6/2024 đến 09/6/2024
Thời gian 7h30 - 16h30 (từ thứ 2 - thứ 6)

STT	Tên phòng khám	Số phòng	Tầng	Ca	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
1	Viện Tim mạch 1	101	1	Sáng	TS. Phạm Trần Linh	TS. Lê Thanh Bình	Ths. Nguyễn Tuấn Hải	TS. Lê Thanh Bình	PGS. Nguyễn Ngọc Quang	Ths. Phạm Đình Vự	Nghỉ
2	Viện Tim mạch 1	101		Chiều	Ths. Ngô Quang Tùng	Ths. Bùi Văn Thường	Ths. Ngô Quang Tùng	Ths. Nguyễn Hữu Tuyển	Ths. Đỗ Thúy Cẩn		Nghỉ
3	Viện Tim mạch 2	102		Sáng	TS. Nguyễn Minh Hùng	TS. Lê Xuân Thận	TS. Hoàng Việt Anh	TS. Phan Tuấn Đạt	TS. Phạm Thị Tuyết Nga	Ths. Phạm Thị Thanh Thảo	Nghỉ
4	Viện Tim mạch 2	102		Chiều	Ths. Đàm Trung Hiếu	TS. Đinh Huỳnh Linh	Ths. Đặng Việt Phong	Ths. Phạm Nhật Minh	Ths. Trương Đình Phi	Nghỉ	Nghỉ
5	Viện Tim mạch 3	103		Sáng	Ths. Viên Hoàng Long	Ths. Phạm Nhật Minh	TS. Nguyễn Quốc Thái	Ths. Trần Bá Hiếu	Ths. Trần Huyền Trang	Nghỉ	Nghỉ
6	Viện Tim mạch 3	103		Chiều						Nghỉ	Nghỉ

[illegible]

LỊCH KHÁM CHỮA BỆNH THEO YÊU CẦU TẠI TRUNG TÂM THẦN KINH
Tuần từ 03/6/2024 đến 09/6/2024 Thời gian: từ 7h30 - 16h30 (từ thứ 2 đến thứ 6)

STT	Tên phòng khám	Số phòng	Tầng	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
1	Thần kinh 1	1	Tầng 1 Tòa T3	ThS. Võ Thế Nhân	BSCCKII. Hà Hữu Quý	GS. TS Lê Văn Thính	GS. TS Lê Văn Thính	TS. Phan Văn Đức	Nghỉ	Nghỉ
2	Thần kinh 2	2		ThS. Nguyễn Tiến Nam	BSCCKII. Đinh Thị Lợi	ThS. Bùi Thị Nga	BSCCKII. Nguyễn Thị Bích Lệ	BSCCKII. Nguyễn Thị Thanh Vân	Nghỉ	Nghỉ
3	Thần kinh 3	3		ThS. Lê Thị Thúy Hồng	ThS. Nguyễn Phương Anh	ThS. Dương Thị Hà	ThS. Vi Ngọc Tuấn	ThS. Phạm Thị Ngọc Linh	Nghỉ	Nghỉ
4	Thần kinh 4	4		ThS. Hoàng Thị Thảo	ThS. Hồ Thị Dung	ThS. Nguyễn Tiến Nam	BSCCKII. Đinh Thị Lợi	ThS. Bùi Thị Nga	Nghỉ	Nghỉ
5	Thần kinh 5	5		BSCCKII. Nguyễn Thị Bích Lệ	BSCCKII. Nguyễn Thị Thanh Vân	ThS. Lê Thị Thúy Hồng	ThS. Nguyễn Phương Anh	ThS. Dương Thị Hà	Nghỉ	Nghỉ

LỊCH KHÁM CHỮA BỆNH THEO YÊU CẦU
TẠI TRUNG TÂM BỆNH NHIỆT ĐỐI (TOÀ NHÀ D2)
Tuần từ 03/6/2024 đến 09/6/2024
Thời gian: từ 7h30 - 16h30 (từ thứ 2 đến thứ 6)

STT	Tên phòng khám	Số phòng	Tầng	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
1	Bệnh Nhiệt đới 1	104	1	BSCC.TS Bùi Đức Nguyên	Ths.BS. Nguyễn Quang Huy B	BSCC.TS. Nguyễn Văn Dũng	BSNT.Trần Hoàng Long	Ths.BS. Nguyễn Thúy Liễu	Nghỉ	Nghỉ
2	Người bệnh có thể đang kí khám đích danh bác sĩ									

LỊCH KHÁM CHỮA BỆNH THEO YÊU CẦU TẠI KHOA TAI MŨI HỌNG (NHÀ A5)
Tuần từ 03/6/2024 đến 09/6/2024
Thời gian: từ 7h30 - 16h30 (từ thứ 2 đến thứ 6)

STT	Tên phòng khám	Số phòng	Tầng	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
1	Phòng Nội soi A	A	1	PGS.TS. Lê Công Định	TS.BS. Vũ Trung Lương	PGS.TS. Lê Công Định	TS.BS. Vũ Trung Lương	PGS.TS. Lê Công Định	Nghỉ	Nghỉ
2	Phòng Nội soi B	B		Ths.Bs. Ngô Thu Trang	Ths.Bs. Ngô Thu Trang	TS.BS. Vũ Trung Lương	Ths.Bs. Ngô Thu Trang	TS.BS. Vũ Trung Lương	Nghỉ	Nghỉ

STT	Tên phòng khám	Số phòng	Tầng	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
3	Phòng Nội soi C	C		Ths.Bs. Trần Hà Linh	Ths.Bs. Trần Hà Linh	Ths.Bs. Trần Hà Linh	Ths.Bs. Trần Hà Linh	Ths.Bs. Trần Hà Linh	Nghỉ	Nghỉ
5	Phòng nội soi D	D		BCKII. Nguyễn Sỹ Nguyên	BCKII. Nguyễn Sỹ Nguyên	BCKII. Nguyễn Sỹ Nguyên	BCKII. Nguyễn Sỹ Nguyên	BCKII. Nguyễn Sỹ Nguyên	Nghỉ	Nghỉ

**LỊCH KHÁM CHỮA BỆNH THEO YÊU CẦU
TẠI KHOA RĂNG HÀM MẶT (TOÀ NHÀ A5)
Tuần từ 03/6/2024 đến 09/6/2024
Thời gian: từ 7h30 - 16h30 (từ thứ 2 đến thứ 6)**

STT	Tên phòng khám	Số phòng	Tầng	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
1	Răng 1	TYC1	1	BCK2.Lê Bảo Trâm	BCK2. Nguyễn Thị Thu Hà	BCK2. Lê Bảo Trâm	BCK2. Nguyễn Thị Thu Hà	BCK2. Lê Bảo Trâm	Nghỉ	Nghỉ
2	Răng 2	TYC2		BCK2. Nguyễn Thị Thu Hà	BCK2. Lê Bảo Trâm	BCK2. Nguyễn Thị Thu Hà	BCK2. Lê Bảo Trâm	BCK2. Nguyễn Thị Thu Hà	Nghỉ	Nghỉ

**LỊCH KHÁM CHỮA BỆNH THEO YÊU CẦU TẠI
TRUNG TÂM DỊCH ỨNG - MIỄN DỊCH LÂM SÀNG (NHÀ A1)**

Tuần từ 03/6/2024 đến 09/6/2024

Thời gian: từ 7h30 - 16h30 (từ thứ 2 đến thứ 6)

STT	Tên phòng khám	Số phòng	Tầng	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
1	Dị ứng - MDLS 1	Phòng khám 1	Tầng 1 nhà A1	TS.BS. Phạm Huy Thông	TS.BS. Bùi Văn Khánh	TS. BS. Nguyễn Hoàng Phương	Ths.Bs. Nguyễn Ngọc Hải	Ths.Bs. Nguyễn Công Chiến	Nghỉ	Nghỉ

LỊCH KHÁM CHỮA BỆNH THEO YÊU CẦU TẠI KHOA MẮT (TOÀ NHÀ A1)

Tuần từ 03/6/2024 đến 09/6/2024

Thời gian: từ 7h30 - 16h30 (từ thứ 2 đến thứ 6)

STT	Tên phòng khám	Số phòng	Tầng	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
1	Mắt 1	1	1	BSCK II Lê Việt Sơn	BSCK II Lê Việt Sơn	BSCK II Lê Việt Sơn	BSCK II Lê Việt Sơn	BSCK II Lê Việt Sơn	Nghỉ	Nghỉ
2	Mắt 2	2		BSCKII Phùng Thị Thúy Hằng	BSCKII Phùng Thị Thúy Hằng	BSCKII Phùng Thị Thúy Hằng	BSCKII Phùng Thị Thúy Hằng	BSCKII Phùng Thị Thúy Hằng	Nghỉ	Nghỉ

LỊCH KHÁM CHỮA BỆNH THEO YÊU CẦU TẠI TRUNG TÂM NHI KHOA (NHÀ P)
Tuần từ 03/6/2024 đến 09/6/2024
Thời gian: từ 7h30 - 16h30 (từ thứ 2 đến thứ 6)

STT	Tên phòng khám	Số phòng	Tầng	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
1	Phòng khám 1	1	1	PGS. TS. Phạm Văn Đếm	<u>PGS. TS. Phạm Văn Đếm</u>	PGS. TS. Phạm Văn Đếm	PGS. TS. Phạm Văn Đếm	PGS. TS. Phạm Văn Đếm	Nghỉ	Nghỉ
2	Phòng khám 2	2		<u>ThS. Bùi Thị Hoàng Ngân</u>	<u>ThS. Bùi Thị Hoàng Ngân</u>	<u>ThS. Bùi Thị Hoàng Ngân</u>	<u>ThS. Phạm Văn Hưng</u>	<u>ThS. Bùi Thị Hoàng Ngân</u>	Nghỉ	Nghỉ